

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông Mường Toong –
Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số/TTr-UBND ngày.... tháng.... năm 2022; Báo cáo thẩm tra số...../BC-..... ngày...../...../2022 của Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, nội dung như sau:

1. Bổ sung nội dung, quy mô dự án: Bổ sung đoạn tuyến Nậm Xả - Tà Tổng vào dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, cụ thể nội dung bổ sung như sau:

- Xây dựng mới đoạn tuyến có điểm đầu đầu nối tại Km11+351,55m đoạn tuyến đường Mường Toong - Nậm Xả, điểm cuối đầu nối đường đi Tà Tổng thuộc tỉnh Lai Châu; có tổng chiều dài dự kiến khoảng 6,39Km theo tiêu chuẩn đường giao thông Cấp VI - TCVN 4054 - 05; với các thông số kỹ thuật chính: $B_{\text{nền}} = 6,0 \text{ m} + W$; $B_{\text{mặt}} = 3,5 \text{ m} + W$; $B_{\text{lề}} = 2 \times 1.25\text{m}$; $I_{\text{mặt}} = 3 \%$; $I_{\text{lề}} = 4\%$; $I_{\text{max}} = 11 \%$ (có chêm chước ở những đoạn có địa hình, địa chất khó khăn, phức tạp); $I_{\text{min}} = 0,5\%$; $R_{\text{min}} = 15\text{m}$; kết cấu mặt đường cấp phối.

- Công trình thoát nước dọc: Đối với đoạn tuyến có độ dốc lớn hơn 6% và địa chất yếu, gia cố rãnh bằng BTXM. Mái taluy $H > 14,0\text{m}$ tiến hành giằng cơ mái taluy tại các điểm cao $H = 10-12\text{m}$.

- Công trình thoát nước: thiết kế vĩnh cửu, bề rộng bằng khổ nền đường, tải trọng thiết kế H30 – XB80. Kết cấu chịu lực dùng BTCT, BTXM.

- Báo hiệu đường bộ: Thiết kế an toàn giao thông theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

Quy mô dự án sau khi điều chỉnh có tổng chiều dài 17,74 Km theo tiêu chuẩn đường giao thông Cấp VI - TCVN 4054 - 05.

2. Điều chỉnh bổ sung tổng mức đầu tư dự án

- Tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt: 60.950 triệu đồng.

- Tổng mức đầu tư của dự án điều chỉnh: 125.246 triệu đồng.

3. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án

- Thời gian thực hiện dự án đã phê duyệt: Năm 2020-2022.

- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh:

+ Chuẩn bị đầu tư: Năm 2020.

+ Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2024.

Điều 2. Các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Nghị quyết này, điều chỉnh bổ sung các nội dung tương ứng đã phê duyệt tại Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Nội dung khác giữ nguyên theo các văn bản đã phê duyệt.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày ... tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh,
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Các vị đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT; TC; XD;
- TT HĐND, UBND huyện Mường Nhé;
- Trung tâm Công báo tỉnh; Báo ĐBP;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ BẢY**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số/TTr-UBND ngày.... tháng.... năm 2022; Báo cáo thẩm tra số...../BC-..... ngày....../....../2022 của Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ, nội dung như sau:

1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư

- Đã được phê duyệt: 99.500 triệu đồng.
- Đề nghị điều chỉnh: 139.000 triệu đồng.
- Cơ cấu tổng mức đầu tư điều chỉnh như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung TMĐT	Giá trị đã phê duyệt	Giá trị đề nghị điều chỉnh	Tăng (+); giảm (-)
1	Chi phí xây lắp:	55.154	88.254	33.100
2	Chi phí quản lý dự án:	1.119	1.891	772
3	Chi phí tư vấn xây dựng:	3.919	4.516	597
4	Chi phí khác:	1.102	973	-129
5	Chi phí GPMB:	35.401	35.401	-
6	Chi phí rà phá bom mìn:	1.305	1.208	-97
7	Chi phí dự phòng:	1.500	6.757	5.257
	Tổng mức đầu tư	99.500	139.000	39.500

2. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

- Nguồn vốn đã phê duyệt: Vốn ngân sách Trung ương trong kế hoạch trung hạn do cấp tỉnh quản lý.

- Nguồn vốn phê duyệt điều chỉnh:

+ Vốn ngân sách trung ương do cấp tỉnh quản lý: 90.000 triệu đồng;

+ Vốn cân đối ngân sách địa phương: 49.000 triệu đồng.

Điều 2. Các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Nghị quyết này, điều chỉnh các nội dung tương ứng đã phê duyệt tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Nội dung khác giữ nguyên theo các văn bản đã phê duyệt.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày ... tháng năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh,
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT; TC; XD;
- TT HĐND, UBND huyện Nậm Pồ;
- Trung tâm Công báo tỉnh; Báo ĐBP;
- Lãnh đạo VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương

Số: 566. /TTr-UBND

Nậm Pồ, ngày 15 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Tổng mức đầu tư dự án: San ủi mặt bằng,
đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ**

Kính gửi: - UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Ngày 04/03/2022, UBND huyện Nậm Pồ đã ban hành Tờ trình số 450/TTr-UBND, về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ;

Ngày 15/03/2022, Sở Kế hoạch & Đầu tư đã ban hành Báo cáo số 466/BC-SKHĐT, Báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ; tuy nhiên do biến động tăng lớn về giá xăng, dầu trong thời gian vừa qua; vì vậy việc UBND huyện Nậm Pồ và Sở Kế hoạch & Đầu tư trình HĐND tỉnh, UBND tỉnh Điện Biên xin điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, với tổng mức đầu tư là 134,0 tỷ đồng, không còn phù hợp;

Trên cơ sở tính toán của đơn vị tư vấn và Báo cáo thẩm định nội bộ của Ban QLDA các công trình huyện Nậm Pồ (đại diện Chủ đầu tư); UBND huyện Nậm Pồ trình HĐND tỉnh Điện Biên, UBND tỉnh Điện Biên, Sở Kế hoạch và Đầu tư xin điều chỉnh, bổ sung Tổng mức đầu tư dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ (Đã trình tại Tờ trình số 450/TTr-UBND, ngày 04/03/2022 của UBND huyện Nậm Pồ), với nội dung như sau:

1. Nội dung xin điều chỉnh

Tại thời điểm ngày 03/03/2022, Chủ đầu tư lập và trình thẩm định hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, giá dầu diesel được công bố của Tập đoàn Petrolimex là 21.730 đồng/ lít.

Đến ngày 11/03/2022, giá dầu diesel được công bố của Tập đoàn Petrolimex là 25.760 đồng/lít (tăng 4.030 đồng, so với công bố ngày ngày 03/03/2022).

Mặt khác, hạng mục công việc chính của dự án là san lấp mặt bằng, chủ yếu sử dụng máy móc để thi công; do vậy cần sử dụng một lượng rất lớn nhiên liệu dầu diesel. Với giá dầu diesel tăng cao như trên, đã làm ảnh hưởng rất lớn đến việc xác định tổng mức đầu tư của dự án.

Với chi phí dự phòng 1.757 triệu đồng, tại Tờ trình số 450/TTr-UBND ngày 04/3/2022, sẽ không đủ để bù trượt giá nhiên liệu tăng cao.

Để tránh trường hợp điều dự án nhiều lần; UBND huyện Nậm Pồ trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét,

phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Tổng mức đầu tư dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ, như sau:

Điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án:

STT	Nội dung TMDT	Giá trị đã phê duyệt theo Nghị quyết số: 26/NQ-HĐND ngày 22/8/2021	Giá trị tại Tờ trình số 450/TTr-UBND ngày 04/3/2022	Giá trị đề nghị điều chỉnh	Tăng (+); giảm (-)
1	Chi phí xây lắp	55.154	88.254	88.254	33.100
2	Chi phí quản lý dự án	1.119	1.891	1.891	772
3	Chi phí tư vấn xây dựng	3.919	4.516	4.516	597
4	Chi phí khác	1.102	973	973	-129
5	Chi phí GPMB	35.401	35.401	35.401	0
6	Chi phí rà phá bom mìn	1.305	1.208	1.208	-97
7	Chi phí dự phòng	1.500	1.757	6.757	5.257
	Tổng mức đầu tư	99.500	134.000	139.000	39.500

(Có hồ sơ dự toán kèm theo)

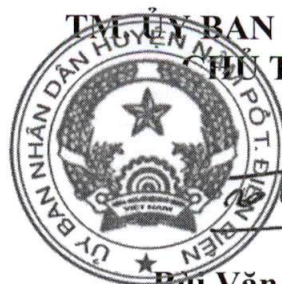
Điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án lên 139.000 triệu đồng (điều chỉnh tăng chi phí dự phòng lên 6.757 triệu đồng, bằng 7,6 % chi phí xây dựng của dự án). Chi phí dự phòng dùng để điều chỉnh giá ca máy trong công tác san lấp mặt bằng, vận chuyển đất, đá đến vị trí đổ thải trong trường hợp biến động giá dầu diesel tiếp tục tăng cao.

2. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo nội dung Tờ trình số 450/TTr-UBND ngày 04/3/2022 của UBND huyện Nậm Pồ.

UBND huyện Nậm Pồ đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ, với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh;
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. HĐND huyện (b/c);
- LĐ. UBND huyện;
- Lưu: VT, DA.



Bùi Văn Luyến



Số: 490/BC-SKHĐT

Điện Biên, ngày 21 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

VĂN PHÒNG UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN

KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ

Dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ

ĐẾN

Số: ...6.275...

Ngày: 22/3/2022

Chuyển: ...Đu. Bồi...

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Văn bản số 287/HĐND-KTNS ngày 28/10/2016 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ; Văn bản số 106/HĐND-KTNS ngày 04/6/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ;

Căn cứ Quyết định số 1077/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ; Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ;

Căn cứ Thông báo số 17/TB-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh về Kết luận của đồng chí Phạm Đức Toàn - Ủy viên BTV Tỉnh ủy - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại buổi kiểm tra thực địa và làm việc về dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ;

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 450/TTr-UBND ngày 04/3/2022 và số 566/TTr-UBND ngày 15/3/2022 của UBND huyện Nậm Pồ về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ và các văn bản liên quan (hồ sơ hoàn thiện nhận được ngày 21/3/2022). Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ với nội dung như sau:

I. Nội dung do Chủ đầu tư trình duyệt

1. Nội dung đã được phê duyệt chủ trương đầu tư

1.1. Tên dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ.

1.2. Mục tiêu đầu tư: Dự án được đầu tư xây dựng nhằm mục tiêu hoàn chỉnh mặt bằng tổng thể; góp phần hoàn thiện hệ thống đường giao thông nội thị

và đường giao thông đầu nối với các đường trục chính trong khu vực để thuận tiện cho đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ.

1.3. Nội dung, quy mô đầu tư

- Diện tích GPMB: 22,33ha.
- Rà phá, xử lý sạch bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên toàn bộ mặt bằng với tổng diện tích khoảng 36,041ha.
- San lấp mặt bằng: Diện tích 17,04ha.
- Hệ thống đường giao thông nội thị: trục đường khu vực chiều dài $L = 608,63\text{m}$. Bề rộng nền đường $B_n = 14\text{m}$; Bề rộng mặt đường $B_m = 7,0\text{m}$; Bề rộng vỉa hè $2 \times B_{vh} = 2 \times 3,5\text{m}$. Xây dựng hệ thống thoát nước mưa và nước thải đảm bảo theo quy hoạch chi tiết được duyệt. Kết cấu mặt đường bằng BTXM mác 250# dày 25cm, lớp dưới bằng cấp phối tự nhiên dày 15cm.
- Cấp điện:
 - + Tháo dỡ vị trí các cột 115, cột 116, cột 117, cột 118, cột 119, cột 120, cột 121 lộ 375 - E21.2 nhánh rẽ Nà Hỳ với tổng chiều dài tuyến đường dây di chuyển $L = 1,3\text{km}$.
 - + Xây dựng mới tuyến đường dây 35kV với tổng chiều dài $L = 1,45\text{km}$ đi hoàn toàn trên vỉa hè đường Km 45 - Nà Hỳ nhánh rẽ trung tâm huyện đã được xây dựng, thiết kế kiểu đường dây trên không, sử dụng dây AC-50/8 cho toàn tuyến, cột BTLT loại PC.I-18-9,2KN và loại PC.I-18-11KN, móng cột BTCT mác 150#, xà gồ công bằng thép hình, tiếp địa kiểu cọc tia hỗn hợp, cách điện sứ đứng.

1.4. Tổng mức đầu tư dự án: 99.500 triệu đồng.

1.5. Nguồn vốn: Vốn ngân sách trung ương do tỉnh quản lý.

1.6. Thời gian, tiến độ thực hiện: Năm 2018-2022.

2. Tình hình thực hiện dự án

2.1. Tiến độ triển khai thực hiện

- Giai đoạn I: Thực hiện hoàn chỉnh các trình tự, thủ tục hồ sơ và tổ chức khởi công tháng 10/2020. Đến nay đã hoàn thành công tác thi công xây dựng ngoài hiện trường; thực hiện công tác GPMB với diện tích 20,1ha/22,33ha.

- Giai đoạn II: Thực hiện hoàn chỉnh các trình tự, thủ tục hồ sơ và tổ chức khởi công tháng 11/2021. Tiến độ thi công đến thời điểm hiện tại ước đạt 50%.

2.2. Tình hình bố trí vốn và kết quả giải ngân

Năm	Kế hoạch vốn đã bố trí	Kết quả giải ngân
2020	50.000	50.000 (100%)
2021	24.465	24.465 (100%)
2022	15.535	0 (0%)
Tổng số	90.000	74.465 (82,74%)

3. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án

Dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ là dự án trọng điểm của huyện, sau khi dự án hoàn thành là cơ sở để tiếp tục triển khai thực hiện 02 dự án Trụ sở làm việc Huyện ủy và Trụ sở làm việc HĐND-UBND huyện. Trong quá trình thực hiện thi công giai đoạn II của dự án, hạng mục san lấp mặt bằng tại lô số 02 gặp khó khăn do có sự thay đổi về địa chất từ đất cấp IV sang đá cấp IV. Mặt khác, việc tính toán trữ lượng bãi đổ thải theo hồ sơ thiết kế đã duyệt không chính xác; hiện nay khối lượng đất, đá cần vận chuyển đi còn rất lớn, trong khi bãi đổ thải theo thiết kế đã duyệt gần như đã đầy. Do vậy, phải lựa chọn bãi đổ thải mới với cự ly vận chuyển xa hơn (khoảng 1,5km).

Từ nguyên nhân nêu trên dẫn đến phải điều chỉnh biện pháp thi công công trình làm vượt tổng mức đầu tư dự án được duyệt. Do đó, để triển khai thực hiện các thủ tục tiếp theo của dự án phải tiến hành các thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư, điều chỉnh dự án theo đúng quy định.

4. Nội dung đề nghị điều chỉnh, lý do điều chỉnh

a) Điều chỉnh tổng mức đầu tư

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung TMDT	Giá trị đã phê duyệt	Giá trị đề nghị điều chỉnh	Tăng (+); giảm (-)
1	Chi phí xây lắp	55.154	88.254	33.100
2	Chi phí quản lý dự án	1.119	1.891	772
3	Chi phí tư vấn xây dựng	3.919	4.516	597
4	Chi phí khác	1.102	973	-129
5	Chi phí GPMB	35.401	35.401	0
6	Chi phí rà phá bom mìn	1.305	1.208	-97
7	Chi phí dự phòng	1.500	6.757	5.257
	Tổng mức đầu tư	99.500	139.000	39.500

b) Lý do đề nghị điều chỉnh: Điều chỉnh tổng mức đầu tư do có sự thay đổi về địa chất công trình tại hiện trường thi công; thay đổi về Cos san lấp mặt bằng tại Lô số 02 - vị trí xây dựng Trụ sở làm việc Huyện ủy và Trụ sở làm việc HĐND - UBND huyện Nậm Pồ, Trung tâm hội nghị huyện; xác định lại vị trí, cự ly các bãi đổ thải theo điều kiện thực tế và giá xăng dầu tăng đột biến.

II. Ý kiến tham gia của các đơn vị liên quan

1. Sở Xây dựng (Văn bản số 370/HTKT, QLN&BDS ngày 08/3/2022)

- Tại Thông báo số 17/TB-UBND ngày 28/02/2022, UBND tỉnh đã yêu cầu làm rõ các yếu tố ảnh hưởng đến việc tăng tổng mức đầu tư. Tuy nhiên hồ sơ gửi kèm theo chưa có báo cáo kết quả khảo sát địa chất cụ thể của Tư vấn khảo sát, chưa có sự xác nhận của Chủ đầu tư liên quan đến công tác giám sát, nghiệm thu kết quả khảo sát xây dựng theo quy định tại Điều 76 Luật Xây dựng năm 2014; Hồ sơ gửi kèm cũng không có tài liệu liên quan đến việc khảo sát, so sánh các vị

trí đồ thái, đánh giá trữ lượng các vị trí đồ thái để đưa ra cự ly vận chuyển phù hợp.

- Một số nhiệm vụ khác được UBND tỉnh giao tại Thông báo số 17/TB-UBND ngày 28/02/2022, gồm xây dựng các phương án xử lý kỹ thuật các hạng mục như kè bê tông ốp mái, tính toán lại cốt san nền các hạng mục của dự án đảm bảo cân bằng đào đắp phù hợp với thực tế và quy hoạch đã được phê duyệt: Hồ sơ gửi kèm theo không có thuyết minh tính toán kinh tế - kỹ thuật để đưa ra phương án chọn, chưa có tài liệu kèm theo thể hiện kết quả thực hiện các nhiệm vụ này.

- Riêng đối với nội dung tính toán lại cốt san nền: Chủ đầu tư cần thực hiện thông qua thủ tục về điều chỉnh cốt cao độ quy hoạch (nếu có) để điều chỉnh thông số đã được thống nhất tại Công văn số 942/SXD-KTQH XD ngày 28/5/2021 của Sở Xây dựng và Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND huyện Nậm Pồ.

- Về nội dung bố trí nguồn vốn cho phân tổng mức đầu tư tăng thêm: Chủ đầu tư chưa có giải trình, đề xuất cụ thể về việc này. Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì tham mưu theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

2. Sở Tài chính (Văn bản số 400/STC-ĐT ngày 08/3/2022)

- Nội dung đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án của UBND huyện Nậm Pồ tại Tờ trình số 450/TTr-UBND ngày 04/3/2022 là phù hợp với điều kiện thực tế thực hiện dự án; đảm bảo theo yêu cầu của UBND tỉnh tại Văn bản số 17/TB-UBND ngày 28/02/2022.

- Về nguồn vốn:

- + Đối với nguồn kinh phí theo tổng mức đầu tư đã được phê duyệt: Đến nay dự án đã được bố trí 90.000 triệu đồng; với giá trị TMĐT còn lại 9.500 triệu đồng sẽ được điều hòa từ 02 dự án sử dụng vốn NSTW do UBND huyện Nậm Pồ làm chủ đầu tư (dự án Trụ sở làm việc Huyện ủy Nậm Pồ và dự án Trụ sở làm việc HĐND-UBND huyện Nậm Pồ).

- + Đối với phần kinh phí tăng thêm theo đề nghị của UBND huyện Nậm Pồ (34.500 triệu đồng): Để đảm bảo khả năng cân đối vốn thực hiện dự án đúng tiến độ được UBND tỉnh phê duyệt (2018-2022), đề nghị chủ đầu tư phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư căn cứ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tham mưu trình UBND tỉnh khả năng cân đối thực hiện dự án.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường (Văn bản số 368/STNMT-QLĐĐ ngày 09/3/2022): Cơ bản nhất trí với đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ. Không có ý kiến tham gia thêm.

4. Sở Công thương (Văn bản số 296/SCT-QLCN ngày 08/3/2022)

- Sở Công Thương cơ bản nhất trí về chủ trương điều chỉnh Dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị Trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ, để đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật nhằm đáp ứng mục tiêu đầu tư của dự án và phù hợp với điều kiện thực tế.

- Theo hồ sơ điều chỉnh chủ trương đầu tư (Tập 1 - Tổng mức đầu tư xây dựng), phân khối lượng công việc liên quan đến đào phá đá C4 (phá đá mặt bằng

công trình; xúc đá sau nổ mìn; vận chuyển đá sau nổ mìn) do đơn vị tư vấn lập áp dụng định mức quy định tại Thông tư 12/2021/TT-BXD, là cơ bản phù hợp theo quy định hiện hành.

- Đối với khối lượng thi công đào phá đá có nhu cầu sử dụng vật liệu nổ công nghiệp:

+ Căn cứ theo Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 14/01/2022 của UBND huyện Nậm Pồ về việc phê duyệt điều chỉnh thiết kế BVTC công trình: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ và các hồ sơ liên quan. Sở Công Thương thẩm định và cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp số 03/GP-SCT ngày 17/01/2022 cho Công ty TNHH ĐT-XD&TM Tùng Lâm theo quy định, với khối lượng đào phá đá sử dụng VLNCN theo đề nghị khoảng 34.900 m³.

+ Để đảm bảo chính xác về khối lượng và tổng mức đầu tư điều chỉnh đề nghị tính toán cập nhật lại khối lượng đào phá đá đã thực hiện, khối lượng còn lại phải thực hiện theo quy định.

5. Giải trình của UBND huyện Nậm Pồ

5.1. Văn bản số 529/UBND-DA ngày 10/3/2022

- UBND huyện Nậm Pồ đã bổ sung báo cáo kết quả khảo sát địa chất công trình theo yêu cầu của Sở Xây dựng.

- UBND huyện Nậm Pồ đã tổ chức kiểm tra, rà soát, đánh giá trữ lượng và lựa chọn vị trí bãi đổ thải mới trên tinh thần hiệu quả, tiết kiệm. Cụ thể: Vị trí bãi đổ thải mới nằm trên tuyến đường từ trung tâm huyện đi bản Huổi Sang, xã Nà Hỳ, cự ly vận chuyển cách công trình khoảng 1,5km; trữ lượng đủ để tập kết phân khối lượng đất đá còn lại. Đây là vị trí gần nhất có thể đổ thải, vừa đảm bảo yếu tố tiết kiệm, vừa không ảnh hưởng tới tuyến đường từ ngã ba Nà Hỳ đi trung tâm huyện mới thi công xong.

- UBND huyện Nậm Pồ đã bổ sung thuyết minh tính toán kinh tế - kỹ thuật (phương án xử lý kỹ thuật hạng mục kè bê tông ốp mái, tính toán lại Cos san nền) làm cơ sở lựa chọn phương án xử lý. Cụ thể:

(1) Phương án xử lý kỹ thuật hạng mục kè bê tông ốp mái: Hạng mục này nằm trong hồ sơ thiết kế hai dự án Trụ sở làm việc Huyện ủy và Trụ sở làm việc HĐND - UBND huyện Nậm Pồ. Sau khi hồ sơ điều chỉnh chủ trương, điều chỉnh dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt, UBND huyện Nậm Pồ sẽ tính toán, điều chỉnh lại thiết kế BVTC hạng mục kè bê tông ốp mái để đảm bảo an toàn và ổn định theo đúng trình tự, thủ tục quy định.

(2) Phương án tính toán Cos san nền: Chủ đầu tư đề xuất nâng Cos san nền lên 1,0m với các lý do sau:

+ Giảm thiểu khối lượng san nền và vận chuyển đổ thải nhằm hạn chế chi phí phát sinh.

+ Không phải điều chỉnh các kết cấu chịu lực trong hồ sơ thiết kế BVTC hai dự án trụ sở làm việc của huyện, nhưng vẫn đảm bảo diện tích và yếu tố kết nối giao thông từ đường dẫn sân quảng trường lên sân trụ sở làm việc.

+ Không thay đổi về Cos cao độ quy hoạch đã được phê duyệt (Cos san lấp điều chỉnh vẫn tuân thủ theo nội dung thống nhất tại văn bản số 942/SXD-KTQH XD ngày 28/5/2021 của Sở Xây dựng và Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND huyện Nậm Pồ về phê duyệt điều chỉnh cục bộ, bổ sung QHCT tỷ lệ 1/500 đô thị huyện lỵ Nậm Pồ).

- Về nguồn vốn bổ sung: UBND huyện Nậm Pồ đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét rà soát, cân đối, bố trí phần vốn bổ sung cho dự án từ nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương do cấp tỉnh quản lý trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

5.2. Tờ trình số 566/TTr-UBND ngày 15/3/2022

UBND huyện Nậm Pồ đề nghị điều chỉnh tổng mức đầu tư của dự án lên 139.000 triệu đồng, tăng 5.000 triệu đồng so với TMDT đề nghị tại Tờ trình số 450/TTr-UBND ngày 04/3/2022; bổ sung vào chi phí dự phòng dùng để điều chỉnh giá ca máy trong công tác san lấp mặt bằng, vận chuyển đất, đá đến vị trí đổ thải trong trường hợp biến động giá dầu diesel tiếp tục tăng cao.

III. Ý kiến thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án

1. Về lý do điều chỉnh

Dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ là dự án trọng điểm của huyện Nậm Pồ, sau khi dự án hoàn thành là cơ sở để tiếp tục triển khai thực hiện 02 dự án Trụ sở làm việc Huyện ủy và Trụ sở làm việc HĐND-UBND huyện. Trong quá trình thực hiện thi công giai đoạn II của dự án trên, hạng mục san ủi mặt bằng tại lô số 02 có sự thay đổi về địa chất từ đất cấp IV sang đá cấp IV so với hồ sơ thiết kế ban đầu. Mặt khác, việc tính toán trữ lượng bãi đổ thải theo hồ sơ thiết kế đã duyệt chưa chính xác, phải lựa chọn bãi đổ thải mới với cự ly vận chuyển xa hơn (khoảng 1,5km).

Từ nguyên nhân nêu trên dẫn đến phải điều chỉnh lại biện pháp thi công, phương án thiết kế xử lý kỹ thuật làm vượt tổng mức đầu tư dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Do đó, để triển khai các bước tiếp theo của dự án đảm bảo theo các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng thì việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án là việc cần thiết.

Việc đề dự án trên phải thực hiện điều chỉnh nhiều lần do các nguyên nhân khách quan và chủ quan của Chủ đầu tư. Chủ đầu tư đã tiến hành kiểm điểm tập thể, cá nhân có liên quan (có tài liệu kèm theo).

2. Về nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư

a) Điều chỉnh tổng mức đầu tư

- UBND huyện Nậm Pồ đề xuất điều chỉnh tổng mức đầu tư lên 139.000 triệu đồng, tăng 39.500 triệu đồng so với giá trị đã được phê duyệt. Sơ bộ tổng mức đầu tư điều chỉnh của dự án được tính trên cơ sở khối lượng xây dựng theo phương án thiết kế sơ bộ và đơn giá tổng hợp. Trong đó, giá trị tăng thêm chủ yếu thuộc phần chi phí xây lắp, do: (i) địa chất công trình thay đổi từ đất C4 sang đá C4 phải điều chỉnh biện pháp thi công sang phá đá nổ mìn, điều chỉnh lại Cos san lấp so với thiết kế; (ii) điều chỉnh lại cự ly vận chuyển do xác định lại vị trí đổ thải mới; (iii) điều chỉnh lại đơn giá máy thi công do giá nguyên nhiên liệu tăng cao.

- Đối với chi phí dự phòng của dự án: Tại Tờ trình số 450/TTr-UBND ngày 04/3/2022 của UBND huyện Nậm Pồ đề xuất chi phí dự phòng của dự án 1.757 triệu đồng (bằng khoảng 3,5% chi phí xây dựng còn lại chưa thực hiện của dự án). Tuy nhiên, hiện nay do giá nguyên nhiên liệu tăng cao đột biến, với chi phí dự phòng như trên dự kiến không đáp ứng được trong trường hợp phát sinh khối lượng và giá cả nguyên nhiên liệu tiếp tục tăng cao. Do đó để tránh trường hợp phải điều chỉnh dự án nhiều lần do vượt TMĐT, Sở Kế hoạch và Đầu tư nhất trí với đề nghị của UBND huyện Nậm Pồ bổ sung chi phí dự phòng của dự án lên 6.757 triệu đồng (bằng khoảng 13,7% chi phí xây dựng còn lại chưa thực hiện của dự án). Chi phí dự phòng này chỉ được sử dụng để điều chỉnh khối lượng phát sinh và đơn giá theo các quy định hiện hành của pháp luật về xây dựng và hợp đồng.

- Trong bước thẩm định điều chỉnh chủ trương dự án thì phương án thiết kế đưa ra mới chỉ là sơ bộ để khái toán tổng mức đầu tư điều chỉnh của dự án. Phương án thiết kế chi tiết, xử lý kỹ thuật, tính toán lựa chọn phương án tối ưu sẽ được cơ quan chuyên môn về xây dựng (Sở Xây dựng) thẩm định cụ thể trong bước phê duyệt điều chỉnh dự án để xác định các chi phí trong cơ cấu tổng mức đầu tư được chuẩn xác nhất.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư cơ bản nhất trí với giá trị sơ bộ tổng mức đầu tư điều chỉnh do Chủ đầu tư trình duyệt (139.000 triệu đồng); đây là chi phí tối đa để thực hiện điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng trên. Trong đó:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung TMĐT	Giá trị đã phê duyệt (tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 23/9/2021)	Giá trị đề nghị điều chỉnh	Tăng (+); giảm (-)
1	Chi phí xây lắp	51.617	88.254	36.637
2	Chi phí quản lý dự án	875	1.891	1.016
3	Chi phí tư vấn xây dựng	3.814	4.516	702
4	Chi phí khác	2.456	2.181	-275
5	Chi phí GPMB	35.401	35.401	0
6	Chi phí dự phòng	5.337	6.757	1.420
	Tổng mức đầu tư	99.500	139.000	39.500

- Trong các bước tiếp theo, đề nghị UBND huyện Nậm Pồ tiếp thu các ý kiến tham gia của Sở Xây dựng tại Văn bản số 370/HTKT, QLN&BDS ngày 08/3/2022; tiếp tục khảo sát chi tiết, lập điều chỉnh dự án, điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công, dự toán để trình cơ quan chuyên môn về xây dựng thẩm định, đảm bảo

tuân thủ theo đúng quy định, tiêu chuẩn định mức hiện hành của Nhà nước, an toàn công trình và tiết kiệm chi phí đầu tư.

b) Nguồn vốn và khả năng cân đối bố trí vốn

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh tại Thông báo số 17/TB-UBND ngày 28/02/2022 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho UBND tỉnh xem xét khả năng cân đối bố trí nguồn vốn tăng thêm để đảm bảo dự án triển khai đảm bảo tiến độ đề ra, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:

- Dự án được bố trí kế hoạch vốn đến năm 2022 là 90.000 triệu đồng bằng nguồn vốn ngân sách trung ương. Số vốn còn thiếu so với TMĐT dự kiến điều chỉnh (139.000 triệu đồng) là 49.000 triệu đồng, khả năng cân đối như sau:

+ Số vốn 9.500 triệu đồng (tăng TMĐT từ 90.000 triệu đồng lên 99.500 triệu đồng tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 23/9/2021 của UBND tỉnh): Theo Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của HĐND tỉnh phân bổ vốn tăng thêm sử dụng từ nguồn vốn NSTW trong kế hoạch trung hạn cấp tỉnh quản lý (dự kiến điều chỉnh kế hoạch trung hạn vốn NSTW của 02 dự án: Trụ sở làm việc Huyện ủy Nậm Pồ và Trụ sở làm việc HĐND - UBND huyện Nậm Pồ với số vốn là 9.500 triệu đồng do không có nhu cầu sử dụng để bổ sung cho dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ). Tuy nhiên, qua trao đổi với Bộ Kế hoạch và Đầu tư thì việc điều chỉnh kế hoạch vốn NSTW trung hạn để bố trí cho dự án điều chỉnh tăng TMĐT sẽ không được sự đồng thuận. Vì vậy, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị UBND tỉnh xem xét bố trí bằng nguồn vốn NSDP của các năm trước kéo dài sang năm 2021 không giải ngân hết (tổng số vốn qua rà soát là 13.884 triệu đồng) cho phần kinh phí tăng thêm này trong trường hợp không được chấp thuận việc điều chỉnh, bổ sung vốn NSTW.

+ Số vốn 39.500 triệu đồng (tăng TMĐT từ 99.500 triệu đồng lên 139.000 triệu đồng), Sở Kế hoạch và Đầu tư đề xuất UBND tỉnh xem xét bổ sung bằng nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương cấp tỉnh quản lý trong giai đoạn 2021-2025 theo như Tờ trình số 456/TTr-SKHĐT ngày 16/3/2022 V/v điều chỉnh, bổ sung và phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 (điều chỉnh bổ sung 39.734 triệu đồng từ các dự án hết nhu cầu sử dụng vốn NSDP trong trung hạn sang cho dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ).

- Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 đã được phân bổ chi tiết cho các dự án tại Quyết định số 3247/QĐ-UBND ngày 15/12/2021. Do đó, để bố trí vốn cho dự án đảm bảo triển khai theo tiến độ đề ra trong năm 2022 (sau khi dự án được cấp có thẩm quyền bổ sung vào kế hoạch trung hạn 2021-2025 vốn NSDP) đề nghị UBND huyện Nậm Pồ đề xuất với UBND tỉnh xem xét cho phép ứng trước từ các nguồn nhân rồi năm 2022 để thực hiện và thực hiện hoàn ứng trong năm 2023.

IV. Kết luận, kiến nghị

- Các nội dung không thuộc phạm vi thẩm định điều chỉnh tại văn bản này, đề nghị thực hiện theo Công văn số 287/HĐND-KTNS ngày 28/10/2016; Công văn số 106/HĐND-KTNS ngày 04/6/2018; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của HĐND tỉnh Điện Biên.

- Báo cáo thẩm định này thay thế cho Báo cáo số 446/BC-SKHĐT ngày 15/3/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Trên đây là nội dung thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện Nậm Pồ;
- Lưu: VT, TH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phi Sông

Số: /TTr-UBND

Điện Biên, ngày tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019; Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ với các nội dung chính sau:

1. Nội dung đã được phê duyệt chủ trương đầu tư

1.1. Tên dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ.

1.2. Mục tiêu đầu tư: Dự án được đầu tư xây dựng nhằm mục tiêu hoàn chỉnh mặt bằng tổng thể; góp phần hoàn thiện hệ thống đường giao thông nội thị và đường giao thông đấu nối với các đường trục chính trong khu vực để thuận tiện cho đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ.

1.3. Nội dung, quy mô đầu tư

- Diện tích GPMB: 22,33ha.
- Rà phá, xử lý sạch bom mìn, vật nổ còn sót lại sau chiến tranh trên toàn bộ mặt bằng với tổng diện tích khoảng 36,041ha.
- San lấp mặt bằng: Diện tích 17,04ha.
- Hệ thống đường giao thông nội thị: trục đường khu vực chiều dài $L = 608,63\text{m}$. Bề rộng nền đường $B_n = 14\text{m}$; Bề rộng mặt đường $B_m = 7,0\text{m}$; Bề rộng vỉa hè $2 \times B_{vh} = 2 \times 3,5\text{m}$. Xây dựng hệ thống thoát nước mưa và nước thải đảm bảo theo quy hoạch chi tiết được duyệt. Kết cấu mặt đường bằng BTXM mác 250# dày 25cm, lớp dưới bằng cấp phối tự nhiên dày 15cm.
- Cấp điện:
 - + Tháo dỡ vị trí các cột 115, cột 116, cột 117, cột 118, cột 119, cột 120, cột 121 lộ 375 - E21.2 nhánh rẽ Nhà Hỷ với tổng chiều dài tuyến đường dây di chuyển $L = 1,3\text{km}$.

+ Xây dựng mới tuyến đường dây 35kV với tổng chiều dài $L = 1,45\text{km}$ đi hoàn toàn trên vỉa hè đường Km 45 - Nhà Hý nhánh rẽ trung tâm huyện đã được xây dựng, thiết kế kiểu đường dây trên không, sử dụng dây AC-50/8 cho toàn tuyến, cột BTLT loại PC.I-18-9,2KN và loại PC.I-18-11KN, móng cột BTCT mức 150#, xà gia công bằng thép hình, tiếp địa kiểu cọc tia hỗn hợp, cách điện sứ đứng.

1.4. Tổng mức đầu tư dự án: 99.500 triệu đồng.

1.5. Nguồn vốn: Vốn ngân sách trung ương do tỉnh quản lý.

1.6. Thời gian, tiến độ thực hiện: Năm 2018-2022.

2. Tình hình thực hiện dự án

2.1. Tiến độ triển khai thực hiện

- Giai đoạn I: Thực hiện hoàn chỉnh các trình tự, thủ tục hồ sơ và tổ chức khởi công tháng 10/2020. Đến nay đã hoàn thành công tác thi công xây dựng ngoài hiện trường; thực hiện công tác GPMB với diện tích 20,1ha/22,33ha.

- Giai đoạn II: Thực hiện hoàn chỉnh các trình tự, thủ tục hồ sơ và tổ chức khởi công tháng 11/2021. Tiến độ thi công đến thời điểm hiện tại ước đạt 50%.

2.2. Tình hình bố trí vốn và kết quả giải ngân

Năm	Kế hoạch vốn đã bố trí	Kết quả giải ngân
2020	50.000	50.000 (100%)
2021	24.465	24.465 (100%)
2022	15.535	0 (0%)
Tổng số	90.000	74.465 (82,74%)

3. Lý do và nội dung đề nghị điều chỉnh

3.1. Lý do đề nghị điều chỉnh

Trong quá trình triển khai thi công giai đoạn 2 của dự án phát sinh các nội dung: (i) địa chất công trình thay đổi từ đất C4 sang đá C4 phải điều chỉnh biện pháp thi công sang phá đá nổ mìn, điều chỉnh lại Cos san lấp so với thiết kế; (ii) điều chỉnh lại cự ly vận chuyển do xác định lại vị trí đổ thải mới; (iii) điều chỉnh lại đơn giá máy thi công do giá nguyên nhiên liệu tăng cao. Từ đó làm vượt tổng mức đầu tư đầu tư đã được phê duyệt, phải thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án để triển khai thực hiện tuân thủ theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

3.2. Nội dung đề nghị điều chỉnh

a) Điều chỉnh tổng mức đầu tư

- Đã phê duyệt: 99.500 triệu đồng.

- Đề nghị phê duyệt điều chỉnh: 139.000 triệu đồng.

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung TMĐT	Giá trị đã phê duyệt (tại Quyết định số 1725/QĐ-UBND ngày 23/9/2021)	Giá trị đề nghị điều chỉnh	Tăng (+); giảm (-)
1	Chi phí xây lắp	51.617	88.254	36.637
2	Chi phí quản lý dự án	875	1.891	1.016
3	Chi phí tư vấn xây dựng	3.814	4.516	702
4	Chi phí khác	2.456	2.181	-275
5	Chi phí GPMB	35.401	35.401	0
6	Chi phí dự phòng	5.337	6.757	1.420
	Tổng mức đầu tư	99.500	139.000	39.500

b) Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn đầu tư:

- Đã phê duyệt: Vốn ngân sách trung ương trong kế hoạch trung hạn do cấp tỉnh quản lý.
- Đề nghị phê duyệt điều chỉnh: Vốn ngân sách trung ương (90.000 triệu đồng) và vốn cân đối ngân sách địa phương do cấp tỉnh quản lý (49.000 triệu đồng).

II. Quá trình triển khai điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án

- Ngày 25/02/2022, đồng chí Phạm Đức Toàn - Ủy viên BTV Tỉnh ủy - Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh cùng Lãnh đạo các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; đại diện Lãnh đạo Huyện ủy, UBND huyện Nậm Pồ kiểm tra thực địa và làm việc về dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ.

- Sau khi kiểm tra thực địa công trình, UBND tỉnh đã giao UBND huyện Nậm Pồ (chủ đầu tư) lập Báo cáo điều chỉnh chủ trương đầu tư trình Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định theo quy định.

- Trên cơ sở Tờ trình số 450/TTr-UBND ngày 04/3/2022; 566/TTr-UBND ngày 15/3/2022 của UBND huyện Nậm Pồ, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã lấy ý kiến tham gia thẩm định của các đơn vị liên quan; tổ chức thẩm định và có báo cáo thẩm định số 490/BC-SKHĐT ngày 21/3/2022.

III. Danh mục hồ sơ kèm theo

- Tờ trình số 450/TTr-UBND ngày 04/3/2022; 566/TTr-UBND ngày 15/3/2022; Văn bản giải trình số 529/UBND-DA ngày 10/3/2022 của UBND huyện Nậm Pồ và các tài liệu có liên quan.

- Báo cáo số 83/BC-UBND ngày 04/3/2022 của UBND huyện Nậm Pồ, về báo cáo giám sát, đánh giá điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ.

- Báo cáo số 490/BC-SKHĐT ngày 21/3/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ.

UBND tỉnh Điện Biên trình Hội đồng nhân tỉnh Điện Biên xem xét, quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ.

Nơi nhận:

- L/đ UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, XD, TNMT; CT;
- UBND huyện Nậm Pồ;
- L/đ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH().

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án
San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ BẢY

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Tờ trình số...../TTr-UBND ngày
.../3/2022; Báo cáo thẩm tra số /BC-KTNS ngày /3/2022 của Ban Kinh tế -
Ngân sách HĐND tỉnh, ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại
kỳ họp,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng,
đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ, nội dung như sau:

1. Tổng mức đầu tư dự án:

- Đã phê duyệt: 99.500 triệu đồng.
- Phê duyệt điều chỉnh: 139.000 triệu đồng.

2. Nguồn vốn đầu tư dự án:

- Đã phê duyệt: Vốn ngân sách trung ương trong kế hoạch trung hạn do cấp
tỉnh quản lý.

- Phê duyệt điều chỉnh: Vốn ngân sách trung ương và vốn cân đối ngân
sách địa phương do cấp tỉnh quản lý.

Điều 2: Các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Nghị quyết này, điều
chỉnh bổ sung các nội dung tương ứng đã phê duyệt tại Văn bản số 287/HĐND-
KTNS ngày 28/10/2016 của Thường trực HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ
trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ;
Văn bản số 106/HĐND-KTNS ngày 04/6/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về
việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án San ủi mặt bằng, đường nội thị
trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ; Nghị quyết số 26/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 của

HĐND tỉnh về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ. Nội dung khác giữ nguyên theo các văn bản đã phê duyệt.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV Kỳ họp thứ bảy thông qua ngày ... tháng ... năm 2022.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và đầu tư;
- TT Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh,
- UBMTTQ VN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT; TC; XD; TNMT; CT;
- UBND huyện Nậm Pồ;
- Lãnh đạo VPHĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Số: 301 /TTr-UBND

Mường Nhé, ngày 08 tháng 3 năm 2022

TỜ TRÌNH

Thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên

Kính gửi:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019; Căn cứ nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật đầu tư công;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xây dựng số: 62/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội Đồng nhân dân tỉnh Điện Biên, về việc thông qua Nghị Quyết về chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông Mường Toong – Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của Hội Đồng nhân dân tỉnh Điện Biên, về việc thông qua Nghị Quyết về chủ trương đầu tư dự án: Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện Mường Nhé (Đề án 79), giai đoạn 2021-2025.

UBND huyện Mường Nhé Kính trình UBND tỉnh Điện Biên, Sở Kế hoạch và Đầu tư thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên với những nội dung chính sau:

I. Dự án đã được thông qua Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội Đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

- 1. Tên dự án:** Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.
- 2. Dự án nhóm:** Dự án nhóm C.
- 3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** HĐND tỉnh Điện Biên.
- 4. Cấp quyết định đầu tư dự án:** UBND tỉnh Điện Biên.
- 5. Tên chủ đầu tư:** UBND huyện Mường Nhé.
- 6. Địa điểm:** Xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.
- 7. Tổng mức đầu tư:** 60.950.000.000 đồng.

8. Nguồn vốn: Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

9. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: Năm 2020 – 2022.

10. Quy mô đầu tư:

Xây dựng mới đường giao Cấp VI - TCVN 4054 - 05 có tổng chiều dài dự kiến: $L = 11,35\text{Km}$; Điểm đầu nối từ $\text{Km}129+760\text{m}$, quốc lộ 4H rẽ vào – Điểm cuối $\text{Km}11+350\text{m}$ (trung tâm bản Nậm Xả giáp xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu) với các chỉ tiêu kỹ thuật sau:

+ Vận tốc thiết kế $V_{tk} = 20 \text{ Km/h}$; Bề rộng nền đường $B_{nền} = 6,0\text{m} + W$; Bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,5\text{m} + W$; Bề rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 1,25\text{m}$; Độ dốc ngang mặt đường: $I_{mặt} = 3\%$; độ dốc lề $I_{lề} = 4\%$; Độ dốc mái ta luy đào theo địa chất, bề rộng cơ là 2.0m , dốc ra ngoài; Bán kính đường cong nằm tối thiểu: $R_{min} = 15\text{m}$; Bán kính đường cong đứng lồi nhỏ nhất: $R_{min} = 200\text{m}$; Bán kính đường cong đứng lõm nhỏ nhất: $R_{min} = 100\text{m}$; Độ dốc dọc tối đa $I_{max} = 11\%$; Độ dốc dọc nhỏ nhất $I_{min} = 0.5\%$.

- Rãnh thoát nước dọc: Đối với đoạn tuyến có độ dốc lớn hơn 6% và địa chất yếu, gia cố rãnh bằng BT M150.

- Thoát nước ngang: Gồm cống, cầu nhỏ, cầu trung, cầu lớn; Công trình xây dựng vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT DUL. Tải trọng thiết kế đối với cầu HL93, đối với cống, tường chắn H30-XB80.

Kết cấu mặt đường: Thiết kế theo tiêu chuẩn 22TCN211-06, cụ thể như sau:

+ Mặt đường láng nhựa/lớp móng đá dăm tiêu chuẩn/lớp móng cấp phối suối lớp dưới dày 20cm (với tổng chiều dài khoảng 5km).

+ Mặt đường cấp phối suối dày 20cm đối với đoạn tuyến còn lại.

+ Nút giao và giao cắt với đường dân sinh. Thiết kế vượt nối đảm bảo êm thuận về mặt đường cũ để đảm bảo giao thông.

- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống an toàn giao thông.

II. Nội dung xin điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án.

1. Bổ sung đoạn đường giao thông Nậm Xả - Tà Tổng.

1.1 Quy mô bổ sung.

- Xây dựng mới đường giao Cấp VI - TCVN 4054 - 05 có tổng chiều dài dự kiến khoảng: $L = 6,39\text{Km}$; Điểm đầu: Đầu nối tại $\text{Km}11+351,55\text{m}$ đoạn tuyến đường Mường Toong – Nậm Xả; Điểm cuối: Đầu nối đường đi Tà Tổng thuộc tỉnh Lai Châu.

+ Vận tốc thiết kế $V=20\text{km/h}$; Bề rộng nền đường: $B_{nền} = 6,0 \text{ m} + W$; Bề rộng mặt đường: $B_{mặt} = 3,5 \text{ m} + W$; Bề rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 1.25\text{m}$; Độ dốc ngang mặt đường: $I_{mặt} = 3 \%$; $I_{lề} = 4\%$; Kết cấu mặt đường: Mặt đường cấp phối suối dày 20cm ; Độ dốc dọc lớn nhất: $I_{max} = 11 \%$; Cá biệt $I_{cb}=12\%$; Độ dốc dọc nhỏ nhất: $I_{min} = 0,5\%$; Bán kính đường cong nằm tối thiểu: $R_{min} = 15\text{m}$.

- Công trình thoát nước dọc: Đối với đoạn tuyến có độ dốc lớn hơn 6% và địa chất yếu, gia cố rãnh bằng BT M150.

- Với mái taluy $H > 14,0\text{m}$ tiến hành giạt cơ mái taluy $H = 10\text{--}12\text{m}$ bề rộng giạt cơ $b = 2,0\text{m}$ dốc ra ngoài 5%.

- Công trình thoát nước: thiết kế vĩnh cửu, bề rộng bằng khổ nền đường, tải trọng thiết kế H30 – XB80. Kết cấu chịu lực dùng BTCT, BTXM.

- Tần suất thiết kế công trình: $p = 4\%$

- Tường chắn: Thiết kế tường chắn bê tông trọng lực bằng BTXM mác M150.

- Báo hiệu đường bộ: Thiết kế an toàn giao thông theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT

1.2 Dự toán xin bổ sung: 64.296.000.000 đồng (Sáu mươi bốn tỷ, hai trăm chín mươi sáu triệu đồng).

- Trong đó:

Đơn vị: đồng

TT	Hạng mục chi phí	Chi phí sau thuế
1	Chi phí xây dựng:	49.610.263.635
2	Chi phí QLDA:	843.104.293
3	Chi phí Tư vấn đầu tư xây dựng:	3.368.406.466
4	Chi phí khác:	407.348.727
5	Chi phí GPMB	7.000.000.000
6	Chi phí dự phòng:	3.066.876.879

III. Dự án sau điều chỉnh bổ sung chủ trương đầu tư.

1. Tên dự án: Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

2. Dự án nhóm: Dự án nhóm B.

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư: HĐND tỉnh Điện Biên.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND tỉnh Điện Biên.

5. Tên chủ đầu tư: UBND huyện Mường Nhé.

6. Địa điểm: Xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

7. Tổng mức đầu tư: 125.246.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm hai mươi lăm tỷ, hai trăm bốn mươi sáu triệu đồng chẵn).

8. Nguồn vốn: Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

9. Lĩnh vực sử dụng nguồn vốn đề nghị thẩm định: Công trình giao thông.

10. Thời gian, tiến độ thực hiện dự án: Năm 2020 – 2024.

Đơn vị: Triệu đồng

Năm	Vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 Hỗ trợ thực hiện Đề án Sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (Đề án 79)	Nguồn vốn khác
Năm 2020	2.112	0
Năm 2021	890	0
Năm 2022	50.000	0
Năm 2023	45.000	0
Năm 2024	27.244	0
Tổng cộng	125.246	0

11. Hình thức đầu tư dự án:

- Dự án đầu tư theo hình thức đầu tư công.

IV. Danh mục hồ sơ kèm theo.

- Bản vẽ thiết kế sơ bộ.
- Dự toán sơ bộ.

UBND huyện Mường Nhé Kính trình UBND tỉnh Điện Biên, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông Mường Toong – Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- LĐ. UBND huyện;
- Lưu: VT; Ban QLDA.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hưng



Số: 479 /BC-SKHĐT

Điện Biên, ngày 18 tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
Dự án: Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong,
huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư cơ sở hạ tầng sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện Mường Nhé (Đề án 79), giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1481a/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên;

Sau khi nghiên cứu Tờ trình số 301/TTr-UBND ngày 08/3/2022 của UBND huyện Mường Nhé về việc thẩm định Báo cáo đề xuất điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên và các văn bản liên quan. Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên với nội dung như sau:

I. Nội dung do Chủ đầu tư trình duyệt

1. Nội dung dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư (Tại Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh)

1.1. Tên dự án: Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

1.2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư tuyến đường giao thông nhằm kết nối Quốc lộ 4H với các bản: bản Ngã Ba, bản Yên, bản Nậm Xả và huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Việc đầu tư tuyến đường sẽ kết nối các điểm, cụm dân cư, các thôn bản, thuộc xã Mường Toong; đồng thời kết nối huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên với huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu phục vụ giao thương đi lại, phát triển

kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội trong khu vực xã Mường Toong nói riêng và huyện Mường Nhé nói chung.

1.3. Nội dung, quy mô đầu tư:

Xây dựng mới đường giao Cấp VI - TCVN 4054 - 05 có tổng chiều dài dự kiến: $L = 11,35\text{Km}$; Điểm đầu nối từ $\text{Km}129+760\text{m}$, quốc lộ 4H rẽ vào - Điểm cuối $\text{Km}11+350\text{m}$ (trung tâm bản Nậm Xả giáp xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu) với các chỉ tiêu kỹ thuật sau:

- + Vận tốc thiết kế $V_{tk} = 20 \text{ Km/h}$.
- + Bề rộng nền đường $B_{nền} = 6,0\text{m} + W$
- + Bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,5\text{m} + W$
- + Bề rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 1,25\text{m}$.
- + Độ dốc ngang mặt đường: $I_{mặt} = 3\%$; độ dốc lề $I_{lề} = 4\%$;
- + Độ dốc mái ta luy đào theo địa chất, bề rộng cơ là 2.0m , dốc ra ngoài.
- + Bán kính đường cong nằm tối thiểu: $R_{min} = 15\text{m}$;
- + Bán kính đường cong đứng lồi nhỏ nhất: $R_{min} = 200\text{m}$
- + Bán kính đường cong đứng lõm nhỏ nhất: $R_{min} = 100\text{m}$
- + Độ dốc dọc tối đa $I_{max} = 11\%$.
- + Độ dốc dọc nhỏ nhất $I_{min} = 0.5\%$.
- + Chiều dài lớn nhất của đoạn có độ dốc dọc lớn hơn 5% $L_{max} = 300\text{m}$
- + Chiều dài tối thiểu đoạn đôi dốc: $L = 60\text{m}$; cá biệt để 50m
- Rãnh thoát nước dọc: Đối với đoạn tuyến có độ dốc lớn hơn 6% và địa chất yếu, gia cố rãnh bằng BT M150.
- Thoát nước ngang: Gồm cống, cầu nhỏ, cầu trung, cầu lớn; Công trình xây dựng vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT DUL. Tải trọng thiết kế đối với cầu HL93, đối với cống, tường chắn H30-XB80.

Kết cấu mặt đường: Thiết kế theo tiêu chuẩn 22TCN211-06, cụ thể như sau:

- + Mặt đường láng nhựa/lớp móng đá dăm tiêu chuẩn/lớp móng cấp phối sỏi lớp dưới dày 20cm (với tổng chiều dài khoảng 5km).
- + Mặt đường cấp phối sỏi dày 20cm đối với đoạn tuyến còn lại.
- + Nút giao và giao cắt với đường dân sinh. Thiết kế vuốt nối đảm bảo êm thuận về mặt đường cũ để đảm bảo giao thông.
- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống an toàn giao thông.

1.4. Tổng mức đầu tư dự án: 60.950.000.000 đồng.

1.5. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

1.6. Thời gian, tiến độ thực hiện: Năm 2020-2022.

2. Tình hình thực hiện dự án

Dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả là dự án thành phần thuộc Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (Đề án 79). Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh; phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1481a/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh. Đã tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp và các gói thầu tư vấn bước thực hiện dự án.

Kế hoạch vốn NSTW năm 2021 được giao để thực hiện Đề án là 150.000 triệu đồng, trong đó dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả là 25.000 triệu đồng tại Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, do chưa được giao kế hoạch trung hạn 2021-2025 nên Kho bạc nhà nước tỉnh đã tạm dừng giải ngân kế hoạch vốn năm 2021 của Đề án và dự án.

UBND tỉnh đã, đang phối hợp với các Bộ, ngành trung ương để hoàn tất các thủ tục trình UBND Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 và kéo dài thời gian thực hiện kế hoạch vốn 2021 sang năm 2022.

3. Lý do và nội dung đề nghị điều chỉnh

3.1. Lý do điều chỉnh

Đầu tư đồng bộ toàn tuyến đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên là tuyến kết nối quốc lộ 4H (tại trung tâm xã Mường Toong, Km127 QL4H) với các bản Ngã Ba, bản Yên, bản Nậm Xả trong xã và kết nối sang huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu (tuyến được quy hoạch thành đường tỉnh 145C) nhằm tạo điều kiện giao thông thuận lợi, tạo sự gắn kết huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên với huyện Mường Tè tỉnh Lai Châu, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội cho nhân dân trong khu vực, phục vụ công tác quản lý của các cấp chính quyền địa phương, từ đó góp phần đảm bảo an ninh, quốc phòng, trật tự an toàn xã hội trong khu vực xã Mường Toong nói riêng và huyện Mường Nhé nói chung.

3.2. Nội dung đề nghị điều chỉnh

a) Bổ sung nội dung, quy mô dự án

- Bổ sung đoạn tuyến Nậm Xả - Tà Tổng vào dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh), cụ thể nội dung bổ sung như sau: Xây dựng mới đoạn tuyến theo tiêu chuẩn đường giao thông Cấp VI - TCVN 4054 - 05 có tổng chiều dài dự kiến khoảng 6,39Km; điểm đầu đầu nối tại Km11+351,55m đoạn tuyến đường Mường Toong - Nậm Xả; điểm cuối đầu nối đường đi Tà Tổng thuộc tỉnh Lai Châu.

+ Vận tốc thiết kế $V=20\text{km/h}$; Bề rộng nền đường: $B_{\text{nền}} = 6,0 \text{ m} + W$; Bề rộng mặt đường: $B_{\text{mặt}} = 3,5 \text{ m} + W$; Bề rộng lề đường $B_{\text{lề}} = 2 \times 1.25\text{m}$; Độ dốc ngang mặt đường: $I_{\text{mặt}} = 3 \%$; $I_{\text{lề}} = 4\%$; Kết cấu mặt đường cấp phối sỏi dày 20cm; Độ dốc dọc lớn nhất: $I_{\text{max}} = 11 \%$; Cá biệt $I_{\text{cb}} = 12\%$; Độ dốc dọc nhỏ nhất: $I_{\text{min}} = 0,5\%$; Bán kính đường cong nằm tối thiểu: $R_{\text{min}} = 15\text{m}$.

- Công trình thoát nước dọc: Đối với đoạn tuyến có độ dốc lớn hơn 6% và địa chất yếu, gia cố rãnh bằng BT M150.

- Với mái taluy $H > 14,0\text{m}$ tiến hành giạt cơ mái taluy $H = 10\text{--}12\text{m}$ bề rộng giạt cơ $b = 2,0\text{m}$ dốc ra ngoài 5%.

- Công trình thoát nước: thiết kế vĩnh cửu, bề rộng bằng khổ nền đường, tải trọng thiết kế H30 - XB80. Kết cấu chịu lực dùng BTCT, BTXM. Tần suất thiết kế công trình: $p = 4\%$. Tường chắn: Thiết kế tường chắn bê tông trọng lực bằng BTXM mác M150.

- Báo hiệu đường bộ: Thiết kế an toàn giao thông theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

b) Điều chỉnh bổ sung tổng mức đầu tư dự án

- Tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh: 60.950 triệu đồng.

- Tổng mức đầu tư của dự án đề nghị điều chỉnh bổ sung: 125.246 triệu đồng. Cụ thể như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Chi phí	TMĐT tại Quyết định số 1481a/QĐ-UBND ngày 29/12/2020	TMĐT sau điều chỉnh	Tăng (+), giảm (-)
1	Chi phí xây dựng	40.691.578.624	90.301.842.259	49.610.263.635
2	Chi phí quản lý dự án	1.168.755.226	2.011.859.519	843.104.293
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	3.325.260.608	6.693.667.074	3.368.406.466
4	Chi phí khác	277.600.174	684.948.901	407.348.727
5	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	6.696.788.632	13.696.788.632	7.000.000.000
6	Chi phí dự phòng	8.790.016.738	11.856.893.617	3.066.876.879
	Tổng cộng	60.950.000.000	125.246.000.000	64.296.000.000

c) Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:

- Thời gian thực hiện dự án đã phê duyệt: Năm 2020-2022.

- Thời gian thực hiện dự án đề nghị điều chỉnh: Năm 2020-2024.

II. Ý kiến tham gia của các đơn vị liên quan

1. Sở Giao thông Vận tải (Văn bản số 687/SGTVT-KT&QLGT ngày 11/03/2022)

- Sự cần thiết đầu tư: Tuyến đường Mường Toong - Nậm Xả là tuyến đường kết nối với QL.4H tại Km127 và kết nối sang huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Việc đầu tư xây dựng hoàn chỉnh tuyến đường (kết nối với tuyến đường đi xã Tà Tổng, Mường Tè) tạo điều kiện giao thông thuận lợi, gắn kết huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên với huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu góp phần phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh khu vực. Như vậy việc đầu tư hoàn chỉnh tuyến đường là cần thiết.

- Quy mô đầu tư và giải pháp thiết kế sơ bộ:

+ Quy mô đầu tư: Theo báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư, tuyến đường đầu tư theo quy mô đường cấp VI với các thông số kỹ thuật như trên

là cơ bản phù hợp, đồng bộ với quy mô đoạn đầu tuyến đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé tại Quyết định số 1481a/QĐ-UBND ngày 29/12/2020.

+ Giải pháp thiết kế sơ bộ: Qua nghiên cứu sơ bộ hồ sơ báo cáo đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư trên tuyến nhiều vị trí có địa hình khó khăn, nhằm đảm bảo phương án tuyến bám sát địa hình tự nhiên, hạn chế khối lượng đào đắp, phát sinh công trình phòng hộ với khối lượng lớn, do vậy đề nghị cho phép châm chước độ dốc dọc cá biệt $I_{cb}=12\%$ và châm chước chiều dài tối đa đoạn dốc dọc $L_{max} > 300m$.

Riêng đoạn Km16- Km17 theo phương án thiết kế sơ bộ có độ dốc dọc lớn kéo dài liên tục, bán kính đường cong nằm nhỏ ($R=15m$), trong quá trình triển khai thiết kế cơ sở đề nghị chủ đầu tư, chỉ đạo đơn vị tư vấn thiết kế nghiên cứu kỹ lưỡng điều kiện địa hình khu vực, lựa chọn phương án tuyến phù hợp nhằm giảm độ dốc dọc, tăng bán kính đường cong nằm tăng tính hiệu quả trong khai thác sử dụng.

+ Tổng mức đầu tư và một số nội dung khác: Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án có khái toán sơ bộ tổng mức đầu tư công trình 64.296 triệu đồng là phù hợp với Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của HĐND tỉnh.

Chi phí giải phóng mặt bằng: Theo Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư chi phí GPMB là 7.000 triệu đồng có sự sai khác so với khái toán tổng mức dự án là 8.000 triệu đồng, đề nghị làm rõ nội dung này. Mặt khác chi phí GPMB chưa có khái toán chi tiết, do vậy để đảm bảo tính khả thi của dự án, đề nghị cơ quan chủ trì thẩm định yêu cầu đơn vị lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, rà soát kỹ các nội dung liên quan đến bồi thường GPMB có khái toán chi tiết, tránh trường hợp điều chỉnh bổ sung chi phí GPMB dẫn đến điều chỉnh dự án.

2. Sở Tài chính (Văn bản số 419/STC-ĐT ngày 11/3/2022)

- Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh; phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1481a/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh với tổng mức đầu tư là 60.950 triệu đồng; tại Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư cơ sở hạ tầng sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện Mường Nhé (Đề án 79), giai đoạn 2021-2025, dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả đã được dự kiến tổng mức đầu tư là 125.246 triệu đồng (trong đó: Đoạn tuyến đường giao thông Nậm Xả - Tà Tổng với dự kiến tổng mức đầu tư là 64.296 triệu đồng). Theo đó, với nội dung đề nghị điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án (bổ sung quy mô, tổng mức đầu tư) của UBND huyện Mường Nhé là phù hợp với chủ trương điều chỉnh dự án.

- Về nguồn vốn, khả năng cân đối vốn: Việc đề xuất điều chỉnh nguồn vốn thực hiện của dự án của UBND huyện Mường Nhé tại Tờ trình số 301/TTr-UBND ngày 08/3/2022 là phù hợp với dự kiến nguồn vốn và khả năng cân đối vốn thực hiện dự án trong kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025.

4. Nội dung bổ sung của chủ đầu tư

Chủ đầu tư đã bổ sung khái toán sơ bộ của phương án giải phóng mặt bằng của đoạn tuyến bổ sung.

III. Ý kiến thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án

1. Về lý do, sự cần thiết của việc điều chỉnh

Tuyến đường Mường Toong - Nậm Xả (thuộc quy hoạch đường tỉnh lộ 145C) là tuyến đường kết nối với QL.4H tại Km127 và kết nối sang huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (qua tuyến đường Nậm Khao - Tà Tổng - Mường Nhé). Việc bổ sung đoạn tuyến Nậm Xả - Tà Tổng để đầu tư xây dựng hoàn chỉnh tuyến đường, đảm bảo sự kết nối thông suốt các điểm, cụm dân cư, các thôn bản, các xã mà còn đảm nhận vai trò kết nối giữa hai huyện Mường Nhé (tỉnh Điện Biên) và huyện Mường Tè (tỉnh Lai Châu), hoàn thành toàn bộ mục tiêu của dự án là mở tuyến kết nối mới giữa hai tỉnh Điện Biên - Lai Châu; là tuyến đường có ý nghĩa quan trọng, phục vụ nhu cầu đi lại, giao thương, phát triển kinh tế xã hội - xã hội, góp phần ổn định dân cư, đảm bảo ổn định chính trị, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội của hai tỉnh.

2. Về các nội dung điều chỉnh

2.1. Về nội dung, quy mô đầu tư bổ sung

Nội dung, quy mô đầu tư bổ sung do UBND huyện Mường Nhé đề xuất đầu tư tuyến đường theo quy mô đường cấp VI với các thông số kỹ thuật như trên là cơ bản phù hợp, đồng bộ với quy mô đoạn đầu tuyến đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; UBND tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 1481a/QĐ-UBND ngày 29/12/2020. Trong các bước tiếp theo của dự án, đề nghị UBND huyện Mường Nhé tiếp thu các ý kiến của Sở Giao thông Vận tải tại Văn bản số 687/SGTVT-KT&QLGT ngày 11/03/2022, hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình cấp có thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh dự án theo quy định.

2.2. Về tổng mức đầu tư, nguồn vốn và khả năng cân đối vốn

- Dự kiến tổng mức đầu tư của đoạn tuyến bổ sung là 64.296 triệu đồng được khái toán trên cơ sở khối lượng xây lắp chính và đơn giá các hạng mục tại thời điểm lập báo cáo đề xuất, các khoản mục chi phí khác được xác định sơ bộ giá trị, đảm bảo đầy đủ thành phần chi phí theo quy định. Tổng mức đầu tư dự kiến sau khi điều chỉnh, bổ sung là 125.246 triệu đồng.

- Do tính chất phức tạp của địa hình, địa chất đoạn tuyến dự kiến bổ sung do đó trong các bước tiếp theo đề nghị UBND huyện Mường Nhé tiến hành xây dựng phương án, đề cương khảo sát chi tiết, đảm bảo tính toàn diện, cụ thể để đánh giá chính xác các yếu tố đầu vào của dự án. Thực hiện khảo sát, xây dựng phương thiết kế - dự toán, thi công hiệu quả, an toàn, phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo hiệu quả kinh tế - xã hội cao nhất, tuân thủ quy định, tiêu chuẩn định mức hiện hành của Nhà nước, tiết kiệm tối đa chi phí đầu tư. Đặc biệt lưu ý phương án tuyến, công trình phòng hộ và tính toán phương án tối ưu trong việc đào đất, phá đá; xúc, vận chuyển, điều phối, đổ thải đất, đá; đắp nền, mặt đường; tận dụng tối đa vật liệu từ việc đào đất, phá đá để đắp, làm nền, mặt đường... và làm vật liệu thi công các

hạng mục khác nếu đảm bảo tiêu chuẩn. Trong trường hợp có thể điều tiết, tiết kiệm được chi phí đầu tư từ các nội dung, phần việc, hạng mục trong tổng mức đầu tư của dự án thì ưu tiên kiên cố hoá mặt đường.

- Nguồn vốn và khả năng cân đối bố trí vốn: Theo đề nghị của UBND huyện Mường Nhé nguồn vốn điều chỉnh bổ sung của dự án 64.296 triệu đồng bằng nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 là phù hợp với khả năng cân đối vốn chung của Đề án tại Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 14/10/2021 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư cơ sở hạ tầng sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh trên địa bàn huyện Mường Nhé (Đề án 79); dự kiến kế hoạch vốn đã được UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 của Đề án 79 và dự án.

2.4. Về các nội dung khác

- Về nhóm dự án điều chỉnh: Dự án sau điều chỉnh phù hợp với tiêu chí phân loại dự án nhóm B.

- Về thời gian thực hiện dự án: Căn cứ tình hình thực hiện dự án và quy định đối với thời gian bố trí vốn cho dự án nhóm B, Sở Kế hoạch và Đầu tư đề nghị điều chỉnh thời gian thực hiện dự án là: Năm 2021-2024.

IV. Kết luận, kiến nghị

Các nội dung không thuộc phạm vi thẩm định điều chỉnh tại Văn bản này, đề nghị thực hiện theo Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh.

Trên đây là nội dung thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xà, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND huyện Mường Nhé;
- Lưu: VT, TH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Phi Sông

TỜ TRÌNH

Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên với các nội dung chính sau:

1. Nội dung đã được phê duyệt chủ trương đầu tư và quyết định đầu tư

1.1. Tên dự án: Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

1.2. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư tuyến đường giao thông nhằm kết nối Quốc lộ 4H với các bản: bản Ngã Ba, bản Yên, bản Nậm Xả và huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Việc đầu tư tuyến đường sẽ kết nối các điểm, cụm dân cư, các thôn bản, thuộc xã Mường Toong; đồng thời kết nối huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên với huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu phục vụ giao thương đi lại, phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội trong khu vực xã Mường Toong nói riêng và huyện Mường Nhé nói chung.

1.3. Nội dung, quy mô đầu tư:

Xây dựng mới đường giao Cấp VI - TCVN 4054 - 05 có tổng chiều dài dự kiến: $L = 11,35\text{Km}$; Điểm đầu nối từ $\text{Km}129+760\text{m}$, quốc lộ 4H rẽ vào - Điểm cuối $\text{Km}11+350\text{m}$ (trung tâm bản Nậm Xả giáp xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu) với các chỉ tiêu kỹ thuật sau:

- + Vận tốc thiết kế $V_{tk} = 20 \text{ Km/h}$.
- + Bề rộng nền đường $B_{nền} = 6,0\text{m} + W$.
- + Bề rộng mặt đường $B_{mặt} = 3,5\text{m} + W$
- + Bề rộng lề đường $B_{lề} = 2 \times 1,25\text{m}$.
- + Độ dốc ngang mặt đường: $I_{mặt} = 3\%$; độ dốc lề $I_{lề} = 4\%$;

- + Độ dốc mái ta luy đào theo địa chất, bề rộng cơ là 2.0m, dốc ra ngoài.
- + Bán kính đường cong nằm tối thiểu: $R_{\min} = 15m$;
- + Bán kính đường cong đứng lồi nhỏ nhất: $R_{\min} = 200m$
- + Bán kính đường cong đứng lõm nhỏ nhất: $R_{\min} = 100m$
- + Độ dốc dọc tối đa $I_{\max} = 11\%$.
- + Độ dốc dọc nhỏ nhất $I_{\min} = 0.5\%$.
- + Chiều dài lớn nhất của đoạn có độ dốc dọc lớn hơn 5% $L_{\max} = 300m$
- + Chiều dài tối thiểu đoạn đôi dốc: $L = 60m$; cá biệt để 50m
- Rãnh thoát nước dọc: Đối với đoạn tuyến có độ dốc lớn hơn 6% và địa chất yếu, gia cố rãnh bằng BT M150.
- Thoát nước ngang: Gồm cống, cầu nhỏ, cầu trung, cầu lớn; Công trình xây dựng vĩnh cửu bằng BTCT và BTCT DUỖ. Tải trọng thiết kế đối với cầu HL93, đối với cống, tường chắn H30-XB80.

Kết cấu mặt đường: Thiết kế theo tiêu chuẩn 22TCN211-06, cụ thể như sau:

- + Mặt đường láng nhựa/lớp móng đá dăm tiêu chuẩn/lớp móng cấp phối suối lớp dưới dày 20cm (với tổng chiều dài khoảng 5km).
- + Mặt đường cấp phối suối dày 20cm đối với đoạn tuyến còn lại.
- + Nút giao và giao cắt với đường dân sinh. Thiết kế vuốt nối đảm bảo êm thuận về mặt đường cũ để đảm bảo giao thông.
- Xây dựng hoàn chỉnh hệ thống an toàn giao thông.

1.4. Tổng mức đầu tư dự án: 60.950.000.000 đồng.

1.5. Nguồn vốn đầu tư: Nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

1.6. Thời gian, tiến độ thực hiện: Năm 2020-2022.

2. Tình hình thực hiện dự án

Dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả là dự án thành phần thuộc Đề án sắp xếp, ổn định dân cư, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên (Đề án 79). Dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh; phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1481a/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 của UBND tỉnh. Đã tổ chức lựa chọn nhà thầu xây lắp và các gói thầu tư vấn bước thực hiện dự án.

Kế hoạch vốn NSTW năm 2021 được giao để thực hiện Đề án là 150.000 triệu đồng, trong đó dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả là 25.000 triệu đồng tại Quyết định số 1492/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh. Tuy nhiên, do chưa được giao kế hoạch trung hạn 2021-2025 nên Kho bạc nhà nước tỉnh đã tạm dừng giải ngân kế hoạch vốn năm 2021 của Đề án và dự án.

UBND tỉnh đã, đang phối hợp với các Bộ, ngành trung ương để hoàn tất các thủ tục trình UBTV Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 2021-2025 và kéo dài thời gian thực hiện kế hoạch vốn 2021 sang năm 2022.

3. Lý do và nội dung đề nghị điều chỉnh

3.1. Lý do điều chỉnh

Tuyến đường Mường Toong - Nậm Xả (thuộc quy hoạch đường tỉnh lộ 145C) là tuyến đường kết nối với QL.4H tại Km127 và kết nối sang huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu (qua tuyến đường Nậm Khao - Tà Tổng - Mường Nhé). Việc bổ sung đoạn tuyến Nậm Xả - Tà Tổng để đầu tư xây dựng hoàn chỉnh tuyến đường, đảm bảo sự kết nối thông suốt các điểm, cụm dân cư, các thôn bản, các xã mà còn đảm nhận vai trò kết nối giữa hai huyện Mường Nhé (tỉnh Điện Biên) và huyện Mường Tè (tỉnh Lai Châu), hoàn thành mục tiêu mở tuyến kết nối mới giữa hai tỉnh Điện Biên - Lai Châu; là tuyến đường có ý nghĩa quan trọng, phục vụ nhu cầu đi lại, giao thương, phát triển kinh tế xã hội - xã hội, góp phần ổn định dân cư, đảm bảo ổn định chính trị, quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội của hai tỉnh.

3.2. Nội dung đề nghị điều chỉnh

a) Bổ sung nội dung, quy mô dự án

Bổ sung đoạn tuyến Nậm Xả - Tà Tổng vào dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, cụ thể nội dung bổ sung như sau:

- Xây dựng mới đoạn tuyến có điểm đầu đầu nối tại Km11+351,55m đoạn tuyến đường Mường Toong - Nậm Xả, điểm cuối đầu nối đường đi Tà Tổng thuộc tỉnh Lai Châu; có tổng chiều dài dự kiến khoảng 6,39Km theo tiêu chuẩn đường giao thông Cấp VI - TCVN 4054 - 05; với các thông số kỹ thuật chính: $B_{nền} = 6,0 \text{ m} + W$; $B_{mặt} = 3,5 \text{ m} + W$; $B_{lề} = 2 \times 1.25\text{m}$; $I_{mặt} = 3 \%$; $I_{lề} = 4\%$; $I_{max} = 11 \%$ (có chêm chước ở những đoạn có địa hình, địa chất khó khăn, phức tạp); $I_{min} = 0,5\%$; $R_{min} = 15\text{m}$; kết cấu mặt đường cấp phối.

- Công trình thoát nước dọc: Đối với đoạn tuyến có độ dốc lớn hơn 6% và địa chất yếu, gia cố rãnh bằng BTXM.

- Với mái taluy $H > 14,0\text{m}$ tiến hành giằng cơ mái taluy tại các điểm cao $H = 10-12\text{m}$.

- Công trình thoát nước: thiết kế vĩnh cửu, bề rộng bằng khổ nền đường, tải trọng thiết kế H30 – XB80. Kết cấu chịu lực dùng BTCT, BTXM.

- Báo hiệu đường bộ: Thiết kế an toàn giao thông theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

Quy mô dự án sau khi điều chỉnh có tổng chiều dài 17,74 Km theo tiêu chuẩn đường giao thông Cấp VI - TCVN 4054 - 05.

b) Điều chỉnh bổ sung tổng mức đầu tư dự án

- Tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh: 60.950 triệu đồng.

- Tổng mức đầu tư của dự án đề nghị điều chỉnh bổ sung: 125.246 triệu đồng. Cụ thể như sau:

Đơn vị: Đồng

STT	Chi phí	TMĐT tại Quyết định số 1481a/QĐ-UBND ngày 29/12/2020	TMĐT sau điều chỉnh	Tăng (+), giảm (-)
1	Chi phí xây dựng	40.691.578.624	90.301.842.259	49.610.263.635
2	Chi phí quản lý dự án	1.168.755.226	2.011.859.519	843.104.293
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	3.325.260.608	6.693.667.074	3.368.406.466
4	Chi phí khác	277.600.174	684.948.901	407.348.727
5	Chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	6.696.788.632	13.696.788.632	7.500.000.000
6	Chi phí dự phòng	8.790.016.738	11.856.893.617	2.566.876.879
	Tổng cộng	60.950.000.000	125.246.000.000	64.296.000.000

c) Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án

- Thời gian thực hiện dự án đã phê duyệt: Năm 2020-2022.
- Thời gian thực hiện dự án đề nghị điều chỉnh: Năm 2021-2024.

II. Quá trình triển khai điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án

- Trên cơ sở Tờ trình số 301/TTr-UBND ngày 08/3/2022 của UBND huyện Mường Nhé, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã lấy ý kiến tham gia thẩm định của các đơn vị liên quan gồm Sở Giao thông Vận tải; Sở Tài chính.

- Sau khi có ý kiến tham gia của các đơn vị, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành thẩm định Điều chỉnh chủ trương đầu tư và có báo cáo thẩm định số /BC-SKHĐT ngày /3/2022.

III. Danh mục hồ sơ kèm theo

- Tờ trình số 301/TTr-UBND ngày 08/3/2022 của UBND huyện Mường Nhé và các tài liệu có liên quan.

- Báo cáo số /BC-SKHĐT ngày /3/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về Báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

UBND tỉnh Điện Biên trình Hội đồng nhân tỉnh Điện Biên xem xét, quyết định phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên./

Nơi nhận:

- L/đ UBND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TC, XD, TNMT;
- UBND huyện Mường Nhé;
- L/đ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH^().

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng 3 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông Mường Toong -
Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ NĂM**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số...../TTr-UBND ngày .../3/2022;
Báo cáo thẩm tra số /BC-KTNS ngày /3/2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách
HĐND tỉnh, ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông
Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, nội
dung như sau:

1. Bổ sung nội dung, quy mô dự án

Bổ sung đoạn tuyến Nậm Xả - Tà Tổng vào dự án Đường giao thông
Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên,
cụ thể nội dung bổ sung như sau:

- Xây dựng mới đoạn tuyến có điểm đầu đầu nối tại Km11+351,55m
đoạn tuyến đường Mường Toong - Nậm Xả, điểm cuối đầu nối đường đi Tà
Tổng thuộc tỉnh Lai Châu; có tổng chiều dài dự kiến khoảng 6,39Km theo
tiêu chuẩn đường giao thông Cấp VI - TCVN 4054 - 05; với các thông số kỹ
thuật chính: $B_{nền} = 6,0 \text{ m} + W$; $B_{mặt} = 3,5 \text{ m} + W$; $B_{lề} = 2 \times 1.25\text{m}$; $I_{mặt} = 3 \%$; $I_{lề} = 4\%$; $I_{max} = 11 \%$ (có chàm chước ở những đoạn có địa hình, địa chất khó khăn,
phức tạp); $I_{min} = 0,5\%$; $R_{min} = 15\text{m}$; kết cấu mặt đường cấp phối.

- Công trình thoát nước dọc: Đối với đoạn tuyến có độ dốc lớn hơn 6%
và địa chất yếu, gia cố rãnh bằng BTXM.

- Với mái taluy $H > 14,0\text{m}$ tiến hành giạt cơ mái taluy tại các điểm cao
 $H = 10\text{-}12\text{m}$.

- Công trình thoát nước: thiết kế vĩnh cửu, bề rộng bằng khổ nền đường, tải trọng thiết kế H30 – XB80. Kết cấu chịu lực dùng BTCT, BTXM.

- Báo hiệu đường bộ: Thiết kế an toàn giao thông theo đúng Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

Quy mô dự án sau khi điều chỉnh có tổng chiều dài 17,74 Km theo tiêu chuẩn đường giao thông Cấp VI - TCVN 4054 - 05.

2. Điều chỉnh, bổ sung tổng mức đầu tư dự án

- Tổng mức đầu tư dự án đã được phê duyệt: 60.950 triệu đồng.
- Tổng mức đầu tư của dự án điều chỉnh bổ sung: 125.246 triệu đồng.

3. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án

- Thời gian thực hiện dự án đã phê duyệt: Năm 2020-2022.
- Thời gian thực hiện dự án đề nghị điều chỉnh: Năm 2021-2024.

Điều 2. Các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Nghị quyết này, điều chỉnh bổ sung các nội dung tương ứng đã phê duyệt tại Quyết định số 167/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường giao thông Mường Toong - Nậm Xả, xã Mường Toong, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Nội dung khác giữ nguyên theo nghị quyết đã phê duyệt.

Điều 3. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, kỳ họp thứ năm thông qua ngày ... tháng 3 năm 2022./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh,
- UBND TTQ VN tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KH&ĐT; TC; XD; TNMT;
- UBND huyện Mường Nhé;
- LĐ, CVVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương